

TOÀÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

Bản án số: 230/2017/HNGĐ-ST

Ngày 28/7/2017

Về việc: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Phi Long

2/ Bà Lương Thị Kim Anh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ba – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân** thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thương - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 164/2017/TLST - HNGĐ, ngày 23/5/2017 về: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2017/QĐXXST-DS ngày 04/7/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2017/QĐST-HNGĐ ngày 18/7/2017 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Hoàng D – Sinh năm: 1987 (Có mặt)

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã P, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đức T – Sinh năm: 1987 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đ, xã T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/5/2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn bà Võ Thị Hoàng D trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Đức T kết hôn với nhau vào năm 2010 có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, hôn nhân tự nguyện, có thời gian tìm hiểu trước khi kết hôn. Trong quá trình chung sống có xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông T chơi số đề, cá độ bóng đá, nợ nần nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Từ năm 2013, sau khi sinh con thứ hai thì bà D về ở nhà cha mẹ ruột của bà tại xã P, ông T không quan tâm đến vợ và các con nên vợ chồng không sống chung từ đó đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn để tiếp tục sống với nhau, vì vậy bà D yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Đức T.

Về nuôi con chung: Có 02 con Nguyễn Đức Trung K – Sinh ngày 16/01/2011 và Nguyễn Thị Ngọc H – Sinh ngày: 07/12/2013, khi ly hôn bà D yêu cầu được nuôi hai con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản, nợ chung: Không có.

Ngoài ra bà D không có yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Đức T, sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành giao thông báo thụ lý và tổng đạt các văn bản tố tụng thông qua người thân thích của bà ông Nguyễn Đức T là bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Văn B là cha mẹ ruột của ông T, người có tên trong sổ hộ khẩu và chung sống cùng nhà với ông T; ông B, bà L cũng cam đoan nhận và giao các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông T nhưng ông T cố tình trốn tránh, không nộp cho Tòa án các văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình. Do đó, căn cứ khoản 5 điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho bà D được ly hôn với ông T; Về con chung: đề nghị giao hai con Nguyễn Đức Trung K và Nguyễn Thị Ngọc H cho bà Võ Thị Hoàng D nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Nguyễn Đức T mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do lần thứ 2, do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Võ Thị Hoàng D và ông Nguyễn Đức T kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Về nguyên nhân mâu thuẫn là do ông T bài bạc nợ nần nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, hiện nay bà D và ông T đã sống ly thân. HĐXX

nhận định: vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, chia sẻ khó khăn và có nghĩa vụ sống chung cùng với nhau. Ông T và bà D là vợ chồng nhưng không chung sống cùng nhau, không quan tâm đến cuộc sống của nhau; do đó xét thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc bà D yêu cầu ly hôn là có căn cứ và phù hợp với điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên HĐXX chấp nhận xử cho bà Võ Thị Hoàng D được ly hôn với ông Nguyễn Đức T.

[4] *Về nuôi con chung*: Có 02 con Nguyễn Đức Trung K – Sinh ngày 16/01/2011 và Nguyễn Thị Ngọc H – Sinh ngày: 07/12/2013, khi ly hôn bà D có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng. Trường hợp này xét thấy, từ khi thụ lý vụ án đến nay ông T không đến Tòa làm việc, cũng không có văn bản thể hiện ý chí nguyện vọng được nuôi con, hơn nữa các con K và H từ trước đến nay sống cùng với mẹ là bà D, được bà D chăm sóc, nuôi dưỡng, nay bà có nguyện vọng tiếp tục được nuôi các con nên để ổn định môi trường sống, sự phát triển bình thường tâm sinh lý trẻ nhỏ và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân gia đình Hội đồng xét xử giao hai con là Nguyễn Đức Trung K và Nguyễn Thị Ngọc H cho bà Võ Thị Hoàng D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành là phù hợp. Bà D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] *Về chia tài sản và nợ chung*: Bà D khai tài sản chung và nợ chung không có nhưng quá trình giải quyết vụ án không làm việc được với bị đơn nên không xác định được tài sản chung và nợ chung của vợ chồng. Do đó, HĐXX không xem xét, sau này các đương sự có yêu cầu thì giải quyết bằng một vụ án khác.

[6] *Về án phí*: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 147, khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 58, 81, 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 17 luật phí và lệ phí, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Xử cho bà Võ Thị Hoàng D được ly hôn với ông Nguyễn Đức T.

2. *Về nuôi con chung*: Giao hai con Nguyễn Đức Trung K – Sinh ngày 16/01/2011 và Nguyễn Thị Ngọc H – Sinh ngày: 07/12/2013 cho bà Võ Thị Hoàng D, trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành và đủ khả năng lao động, bà D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Nguyễn Đức T được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai cản trở.

Khi có lý do chính đáng, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung

3. Về án phí: Bà Võ Thị Hoàng D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008454 ngày 23/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Nam
- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ, án văn
- Thi hành án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thúy Vân